TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ	*Thái Bình, ngày 13 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ khoản 4 điều 397; điều 212 và điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Chị Trần Thị Lan A, sinh năm 1989

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 16, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A thỏa thuận được với nhau về việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh T và chị A đã nộp tạm ứng lệ phí thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Lan A mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh T và chị A đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000044 ngày 05/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND xã C, huyện N,
tỉnh Nam Định (nơi ĐKKH);
- UBND phường K, TP.T,
tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Thái